

I. Trắc nghiệm khách quan: (2,0 điểm) Em hãy chọn và viết vào bài làm chữ cái A, B, C hoặc D đứng trước câu trả đúng.

Câu 1: Tập hợp P các số tự nhiên nhỏ hơn 6 là:

A. $P = \{1; 2; 3; 4; 5\}$.

B. $P = \{1; 2; 3; 4; 5; 6\}$.

C. $P = \{0; 1; 2; 3; 4; 5\}$.

D. $P = \{0; 1; 2; 3; 4; 5; 6\}$.

Câu 2: Cách tính đúng là:

A. $2.4^2 = 8^2 = 64$

B. $2.4^2 = 2.16 = 32$

C. $2.4^2 = 2.8 = 16$

D. $2.4^2 = 8^2 = 16$

Câu 3: Không thực hiện phép tính, hãy cho biết tổng (hiệu) nào chia hết cho 5?

A. $123 + 70$

B. $2300 + 37 + 250$

C. $12760 - 405$

D. $875 - 274 - 120$

Câu 4: Hãy cho biết các biển báo giao thông nguy hiểm dưới đây có dạng hình gì?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A. Hình vuông

B. Hình chữ nhật

C. Hình thoi

D. Hình tam giác đều

II. Tự luận (8,0 điểm)

Câu 5. (2 điểm). Thực hiện phép tính

a) $36.85 + 85.63 + 85$

b) $5.3^2 - 3.2024^0$

Câu 6. (2 điểm). Tìm $x \in \mathbb{N}$, biết:

a) $x + 73 = 102$

b) $2.x - 138 = 2^3$

Câu 7. (1 điểm). Lớp 6A có 48 học sinh, lớp 6B có 36 học sinh, lớp 6C có 42 học sinh. Trong ngày lễ kỉ niệm 20-11, ba lớp cùng xếp thành một số hàng dọc như nhau để diễu hành mà không lớp nào có học sinh lẻ hàng. Tính số hàng dọc nhiều nhất mỗi lớp có thể xếp được? Khi đó mỗi hàng dọc của mỗi lớp có bao nhiêu học sinh?

Câu 8. (2 điểm). Sân vườn nhà Bác Trung dạng hình chữ nhật có chiều rộng 5 m và chiều dài 7 m.

a) Tính diện tích sân vườn nhà bác Trung?

b) Tính số tiền bác Trung phải trả để mua thảm để lát hết cả sân vườn. Biết mỗi mét vuông gạch giá 120 nghìn đồng.

Câu 9. (1 điểm).

Tìm số tự nhiên x biết: x chia hết cho 20, x chia hết cho 25, x chia hết cho 30 và $x \leq 600$.

==== Hết ====

(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên học sinh:SBD: Phòng:

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2024-2025

MÔN: TOÁN 6

I. TRẮC NGHIỆM: Có 4 câu, mỗi câu đúng cho 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4
Đáp án	C	B	C	D

II. PHẦN TỰ LUẬN:

Stt	Câu	Ý	Yêu cầu	Thang điểm	Ghi chú
1	5	a	$36.85 + 85.63 + 85$ $= 85.(36+63+1)$ $= 85.100 = 8500$	0,5 0,25 0,25	
		b	$5.3^2 - 3.2024^0$ $= 5.9 - 3.1$ $= 45 - 3 = 42$	0,5 0,25 0,25	
2	6	a	$x + 73 = 102$ $x = 102 - 73$ $x = 29$ Vậy $x = 29$	0,5 0,25 0,25	
		b	$2.x - 138 = 2^3$; $2.x - 138 = 8$ $2.x = 8 + 138$ $2.x = 146$ $x = 146:2$ $x = 73$ Vậy $x = 73$	0,5 0,25 0,25	
3	7		Số hàng dọc mỗi lớp xếp được là ƯC(48,36,42) Số hàng dọc xếp được nhiều nhất phải là ƯCLN(48,36,42) Ta có: ƯCLN(48,36,42) = 6 Vậy mỗi lớp xếp được nhiều nhất 6 hàng dọc Khi đó, mỗi hàng lớp 6A có: $48:6 = 8$ học sinh mỗi hàng lớp 6B có: $36:6 = 6$ học sinh mỗi hàng lớp 6C có: $42:6 = 7$ học sinh	0,25 0,5 0,25	
4	8		a) Diện tích sân vườn nhà bác Trung là: $5.7 = 35(m^2)$ b) Số tiền Bác Trung phải trả để mua thảm lát sân là: $35.120000 = 4\,200\,000$ (đồng)	1,0 1,0	
5	9		Do x chia hết cho 20, x chia hết cho 25, x chia hết cho 30 nên $x \in BC(20,25,30)$ Tìm được $BCNN(20,25,30) = 300$ $\Rightarrow BC(20,25,30) = \{0; 300; 600; 900; \dots\}$ Vì $x \leq 600$ nên $x \in \{0; 600\}$	0,5 0,5	

Lưu ý:

1) Học sinh có thể giải bằng cách khác nếu đúng thì vẫn cho điểm tối đa.

2) Cách tính điểm toàn bài: (Số câu TN đúng $\times 0,25$) + điểm TL.

Xem thêm: ĐỀ THI GIỮA HK1 TOÁN 6
<https://thcs.toanmath.com/de-thi-giua-hk1-toan-6>